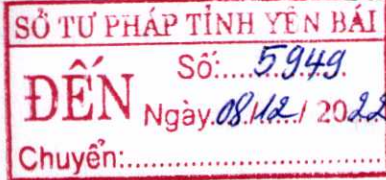


Số: **30** /2022/QĐ-UBND

Yên Bái, ngày **30** tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1414/TTr-STP ngày 25 tháng 11 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành, gồm:

1. Sửa đổi, bổ sung điểm e khoản 4 Điều 2 của Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái như sau:

“e) Công trình quảng cáo không thuộc các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Quảng cáo năm 2012.”

2. Bổ sung điểm a và điểm b vào khoản 2 Điều 19 Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy định chi tiết thi hành một số điều, khoản của Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014, Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 và Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai như sau:

“a) Thời gian uỷ quyền là 05 năm kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành”.

b) Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung và chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về nhiệm vụ được uỷ quyền; phải đảm bảo điều kiện về tài chính, nguồn nhân lực và các điều kiện cần thiết khác trong quá trình thực hiện.”

3. Sửa đổi khoản 2 Điều 5 Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về phân cấp, uỷ quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Yên Bái như sau:

“2. Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.”

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3 Quy định về bàn giao và tiếp nhận công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái như sau:

“7. Trường hợp công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án khu đô thị, khu nhà ở trước khi bàn giao mà có dấu hiệu không đảm bảo về chất lượng theo yêu cầu thiết kế thì Bên tiếp nhận yêu cầu Chủ đầu tư tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng, thử nghiệm khả năng chịu lực của kết cấu công trình theo quy định tại khoản 2, Điều 5 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng công trình xây dựng, thi công xây dựng công trình và bảo trì công trình xây dựng và khắc phục các tồn tại được nêu tại kết quả kiểm định để đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế trước khi bàn giao, chi phí kiểm định do chủ đầu tư tự chi trả.”

Điều 2. Bãi bỏ một số điều của các Quyết định do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

1. Bãi bỏ Điều 3, Điều 4, Điều 5 của Quy định chi tiết một số nội dung về cấp giấy phép xây dựng trên địa bàn tỉnh Yên Bái được ban hành kèm theo Quyết định số 14/2021/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

2. Bãi bỏ khoản 2 Điều 6; Điều 7 Quy định về bàn giao và tiếp nhận công trình hạ tầng kỹ thuật của các dự án khu đô thị, khu nhà ở trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 12/2022/QĐ-UBND ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

3. Bãi bỏ Điều 4 Quyết định số 32/2021/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái quy định về phân cấp, uỷ quyền lập, thẩm định, phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị và quy chế quản lý kiến trúc điểm dân cư nông thôn trên địa bàn tỉnh Yên Bái.

4. Bãi bỏ Điều 7 Quy định quản lý hoạt động của xe ô tô vận tải trung chuyển hành khách trên địa bàn tỉnh Yên Bái ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

5. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 1 của Quyết định số 03/2022/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Yên Bái kèm theo Quyết định số 02/2013/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái.

6. Bãi bỏ điểm b khoản 1 Điều 6 Quyết định số 2576/QĐ-UBND ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Yên Bái ban hành Quy chế đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức viên chức tỉnh Yên Bái.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ~~11~~ tháng ~~12~~ năm 2022.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: *ra h*

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Các bộ: Xây dựng, Tài nguyên & MT, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp & PTNT, Giao thông vận tải, Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND tỉnh;
- Các Phó Chánh VP UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (đăng công báo);
- Lưu: VT, NC. *haz*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Trần Huy Tuấn